

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Thọ, ngày 11 tháng 6 năm 2020

Số: 02/2020/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST - KDTM ngày 03 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); địa chỉ: 198 TQK, phường LTT, quận HK, Thành phố Hà Nội - Do ông Võ Văn Đ, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch ĐT Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam chi nhánh Bắc Hà Tĩnh đại diện theo ủy quyền.

- Bị đơn: Công ty TNHH TN, địa chỉ: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh - Do bà Phan Thị Thanh N; sinh năm: 1970; địa chỉ: Tổ dân phố 4, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Thanh N; sinh năm: 1947; địa chỉ: Thôn 5, xã SB, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh.

Bà Nguyễn Thị Đ; sinh năm: 1950; địa chỉ: Thôn 5, xã SB, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn TN (đại diện công ty bà Phan Thị Thanh N) thoả thuận thống nhất đến ngày 10/6/2020 trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tĩnh với tổng số tiền tính đến ngày 03/6/2020: 2.210.459.212 VNĐ (Hai tỷ hai trăm mười triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn hai trăm mười hai đồng), trong đó: Nợ gốc: 1.465.300.000 VNĐ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm ngàn đồng). Nợ lãi trong hạn: 623.033.025 VNĐ (Sáu trăm hai mươi ba triệu không trăm ba mươi ba nghìn không trăm hai mươi lăm đồng). Nợ lãi phạt quá hạn: 122.126.187 VNĐ (Một trăm hai mươi hai triệu một trăm hai mươi sáu nghìn một trăm tám mươi bảy đồng).

Đến ngày 10/6/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn TN (đại diện công ty bà Phan Thị Thanh N) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tĩnh có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số 1146, tờ bản đồ số 05, diện tích 264m²; thời hạn sử dụng đất lâu dài, có địa chỉ tại xóm TB, xã SB, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH817087, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00323, số quyết định 1765/QĐ-UBND ngày 04/8/2008 do UBND huyện HS cấp ngày 04/8/2008 đứng tên ông Phan Thanh N và bà Nguyễn Thị Đ.

- Xe ô tô tải thùng kín biển số 38C-009.95, nhãn hiệu KIA, số khung B27T9C049279, số máy JT593117, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001574 đứng tên Công ty TNHH TN.

- Xe ô tô tải thùng kín biển số 38C-011.84, nhãn hiệu THACO, số khung 251A8C022097, số máy QB1A00947868, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002184 đứng tên Công ty TNHH TN.

2.2. Công ty TNHH TN phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng ngắn hạn đồng Việt Nam số 14/5042/VCB.Hti ngày 24/7/2014, kể từ ngày 04/6/2020 cho đến ngày thực tế mà Công ty TNHH TN thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.3. Nếu Công ty TNHH TN không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Vietcombank có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Công ty TNHH TN theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 13/12771 ký ngày 01/02/2013 và tài sản bảo đảm của

ông Phan Thanh N - bà Nguyễn Thị Đ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số 13/12780 ký ngày 01/02/2013 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.4. Ông Phan Thanh N và bà Nguyễn Thị Đ (với tư cách là bên thế chấp) đảm bảo nghĩa vụ vay vốn cho công ty TNHH TN đồng ý để Ngân hàng Vietcombank và các cơ quan chức năng xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng nêu trên để thu hồi nợ của Công ty TNHH TN tại Ngân hàng Vietcombank theo quy định của pháp luật mà không có bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào khác.

2.5. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Vietcombank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH TN để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.6. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp và các tài sản khác vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty TNHH TN vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tại Vietcombank.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tỉnh có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án mà Công ty TNHH TN không trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tỉnh số tiền trên thì Công ty TNHH TN còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tỉnh khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Công ty TNHH TN phải nộp 38.104.500 đồng (ba mươi tám triệu một trăm linh bốn nghìn năm trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Hà Tỉnh 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0006009 ngày 02/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng